

Số 64 /2007/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành “Quy chế phối hợp công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Hà Nội”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/06/2006;  
Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông ngày 25/05/2002;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Bưu chính, Viễn thông,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Bưu chính, Viễn thông, Giám đốc Sở Thương mại, Giám đốc Công an Thành phố, Cục trưởng Cục Hải quan Thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- Bộ BCVT;
- V1, V2, THKT, NC, KT, CN;
- Lưu: VT, KTL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Mạnh Hiền

**QUY CHẾ**

**Phối hợp công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực  
bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Hà Nội”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 64 /2007/QĐ-UBND ngày 19/06/2007  
của UBND thành phố Hà Nội)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về mục đích, phạm vi áp dụng, nguyên tắc phối hợp, nội dung phối hợp và phân công trách nhiệm giữa các sở, ngành có liên quan đối với công tác phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Công tác phối hợp thực hiện trên nguyên tắc kịp thời, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình phối hợp không làm ảnh hưởng đến chức năng hoạt động của các bên có liên quan.

2. Trong quá trình phối hợp, việc cung cấp thông tin, các dấu hiệu nghi vấn phải được thực hiện nhanh chóng, đảm bảo bí mật và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Thông tin phải được cung cấp bằng văn bản thể hiện trên giấy hoặc văn bản điện tử có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan cung cấp (đối với văn bản điện tử thì việc xác nhận là chữ ký điện tử).

3. Việc xử lý các vụ việc được thực hiện trên nguyên tắc: Vụ việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý của đơn vị nào thì đơn vị đó chủ trì xử lý, các đơn vị khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp khi có yêu cầu và xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Nội dung phối hợp**

1. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Phối hợp thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

3. Phối hợp trong việc cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ công tác quản lý và khi phát hiện các dấu hiệu, hành vi vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

4. Phối hợp trong hoạt động điều tra, xác minh, làm rõ các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

5. Phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp trong việc tham mưu, đề xuất với UBND Thành phố các cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG**

#### **Điều 4. Trách nhiệm chung**

1. Các cơ quan chức năng trong quá trình thực hiện và xử lý vi phạm cần sự phối hợp thì có văn bản đề nghị và chủ trì, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cung cấp các thông tin liên quan phục vụ công tác điều tra, xác minh, làm rõ đối tượng vi phạm theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

3. Sở Bưu chính, Viễn thông, Sở Thương mại, Công an Thành phố, Cục Hải quan Thành phố có trách nhiệm cử cán bộ phụ trách việc theo dõi, cập nhật thông tin, làm đầu mối trong việc tiếp nhận thông tin, phối hợp, giao nhận tài liệu, số liệu liên quan. Cán bộ được giao nhiệm vụ có trách nhiệm đảm bảo bí mật thông tin theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật, kịp thời báo cáo Lãnh đạo cơ quan trong việc xử lý thông tin và chỉ đạo công tác phối hợp.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Sở Bưu chính, Viễn thông**

1. Làm đầu mối tiếp nhận thông tin về các dấu hiệu vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin và cung cấp cho các cơ quan chức năng kịp thời tham gia phối hợp, xử lý.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố về các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

3. Chủ trì hoặc tham gia thanh tra, kiểm tra và xử lý đối tượng vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền. Lập và chuyển hồ sơ có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra theo quy định của pháp luật.

4. Tiếp nhận Quyết định trưng cầu giám định, làm thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng giám định về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn Thành phố về công tác phối hợp với các cơ quan

chức năng của Thành phố trong việc phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Thương mại**

1. Chủ trì việc phát hiện, tiếp nhận thông tin về hàng lậu, hàng cấm, hàng có điều kiện theo quy định của Bộ Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn Thành phố và tổ chức kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cung cấp thông tin về dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin của các tổ chức, cá nhân, được phát hiện trong quá trình theo dõi, kiểm tra, cho Sở Bưu chính, Viễn thông để phối hợp xử lý.

3. Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn Thành phố.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của Công an Thành phố**

1. Chủ trì công tác điều tra, xác minh và bắt giữ các đối tượng có dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Đối với các nội dung thông tin cần xác minh từ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin để phục vụ công tác điều tra thì có văn bản đề nghị Sở Bưu chính, Viễn thông phối hợp, cung cấp.

3. Tham gia công tác thanh tra, kiểm tra theo đề nghị của các cơ quan chức năng khi các cơ quan chức năng phát hiện hoặc được cung cấp thông tin liên quan đến các dấu hiệu vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Cục Hải quan Thành phố**

1. Chủ trì việc phát hiện, tiếp nhận thông tin về xuất, nhập khẩu hàng lậu, hàng cấm, hàng có điều kiện theo quy định của Bộ Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn Thành phố và tổ chức kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cung cấp thông tin về dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin của các tổ chức, cá nhân, được phát hiện trong quá trình làm thủ tục hải quan, cho Sở Bưu chính, Viễn thông để phối hợp xử lý.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Chế độ báo cáo**

1. Sở Bưu chính, Viễn thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng định kỳ 6 tháng/lần tổ chức họp đánh giá, trao đổi về kết quả thực hiện, kinh nghiệm, các thông tin có liên quan và tổng hợp báo cáo, đề xuất với UBND Thành phố các cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn Thành phố.

2. Sở Thương mại, Công an Thành phố, Cục Hải quan Thành phố có trách nhiệm tham dự các cuộc họp do Sở Bưu chính, Viễn thông tổ chức và định kỳ 6 tháng/lần cung cấp các nội dung thông tin về kết quả phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin cho Sở Bưu chính, Viễn thông để tổng hợp và báo cáo UBND Thành phố.

#### **Điều 10. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác phối hợp được trích từ các nguồn kinh phí:



- Nguồn ngân sách nhà nước cấp;
- Nguồn trích bổ sung từ các khoản tiền qua công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện đã thực thu hồi nộp ngân sách nhà nước;
- Nguồn thu từ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định;
- Các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán kinh phí đảm bảo cho công tác phối hợp thực hiện trên nguyên tắc: Đơn vị nào chủ trì xử lý vụ việc thì lập dự toán sử dụng nguồn kinh phí của đơn vị mình được Thành phố giao hàng năm hoặc được trích từ các nguồn kinh phí khác theo quy định hiện hành và trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

#### **Điều 11. Trách nhiệm tổ chức, thực hiện quy chế**

1. Sở Bưu chính, Viễn thông, Sở Thương mại, Công an Thành phố, Cục Hải quan Thành phố chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các đơn vị kịp thời thông báo về Sở Bưu chính, Viễn thông để tổng hợp và trình UBND Thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN   
KT. CHỦ TỊCH   
PHÓ CHỦ TỊCH



**Hoàng Mạnh Hiến**

